



**CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG CÂY TRỒNG TRUNG ƯƠNG**  
**NATIONAL SEED JOINT STOCK COMPANY (NSC)**

Office: No. 01 Luong Dinh Cua Str., Phuong Mai Ward, Dong Da Dist., Hanoi, Vietnam  
Tel: (84-4) 3576 1894 / 3852 3294 - Fax: (84-4) 3852 7996

Website: <http://www.vinaseed.com.vn>

Số: 22 /NQ-ĐHCĐ2011

Hà Nội, ngày 20 tháng 03 năm 2011

## **NGHỊ QUYẾT**

### **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2011 CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG CÂY TRỒNG TRUNG ƯƠNG (NSC)**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá 11 thông qua ngày 29/11/2005;
- Căn cứ Luật Chứng khoán được Quốc hội nước cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá 11 thông qua ngày 29/6/2006;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động công ty cổ phần Giống cây trồng trung ương;
- Căn cứ Biên bản phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên công ty cổ phần Giống cây trồng trung ương ngày 20/3/2011.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2011 của công ty cổ phần Giống cây trồng trung ương được tổ chức vào ngày 20/3/2011 tại Khách sạn Kim Liên, Số 7, Đào Duy Anh, Đống Đa, Hà Nội với số cổ đông có quyền biểu quyết có mặt dự họp là: 153 người, đại diện hợp pháp cho 7.181.508 cổ phần, chiếm: 88,3% vốn Điều lệ (vốn điều lệ: 81.341.610.000 đồng, tương đương 8.134.161 cổ phần).

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2011 đã nhất trí quyết nghị thông qua Nghị quyết của Đại hội với các nội dung chính như sau:

## **QUYẾT NGHỊ**

**ĐIỀU 1 – Về nội dung Báo cáo của HĐQT, Ban Điều hành kết quả hoạt động SXKD năm 2010:**

**1. Kết quả SXKD năm 2010:**

(Đơn vị tính: triệu đồng)

Stt	CHỈ TIÊU	Năm 2010		Cùng kỳ 2009	So sánh	
		Kế hoạch	Thực hiện		TH/KH	TH/2009
I	DOANH THU	305.000	390.889	269.639	128,2%	145,0%
II	LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	48.600	57.622	40.429	118,6%	142,5%

	<i>Bao gồm:</i>					
	- Hoạt động SXKD		55.122	33.648		163,8%
	- Lợi nhuận HĐ tài chính		1.753	5.885		29,8%
	- Thu nhập khác		747	896		83,4%
III	THUẾ THU NHẬP DN	12.100	14.408	7.077	119,1%	203,6%
IV	LỢI NHUẬN SAU THUẾ	36.500	43.213	33.351	118,4%	129,6%

Đại hội đã nhất trí thông qua với số biểu quyết đồng ý 7.181.508 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần hiện diện.

## 2. Kế hoạch hoạt động SXKD năm 2011:

### 2.1. Mục tiêu kinh doanh, lợi nhuận:

STT	NỘI DUNG	ĐVT	Mục tiêu 2011	TỐC ĐỘ TĂNG TRƯỞNG
1	Khối lượng hàng hóa sản xuất	tấn	22.000	115%
2	Doanh thu	tỷ đồng	450	115.3%
3	Lợi nhuận sau thuế	tỷ đồng	54	125.1%
4	Chi trả cổ tức tối thiểu	%	25	

### 2.2. Công tác quản trị:

Tiếp tục thực hiện tái cấu trúc doanh nghiệp theo mô hình tổng công ty. Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện hệ thống quy chế quản trị nội bộ đồng bộ từ tài chính, lao động, nghiên cứu đầu tư phát triển đến sản xuất kinh doanh theo hướng chuyên nghiệp, minh bạch, công khai. Tất cả mọi hoạt động đều hướng đến mục tiêu gia tăng giá trị tích lũy cho các nhà đầu tư.

Ủy quyền cho HĐQT căn cứ vào tình hình thực tế để chi trả cổ tức, đảm bảo quyền lợi cho các cổ đông.

Đại hội đã nhất trí thông qua với số biểu quyết đồng ý 7.181.508 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần hiện diện.

## ĐIỀU 2 – Nhất trí thông qua Báo cáo Tài chính năm 2010 đã được công ty TNHH BDO Việt Nam chi nhánh Hà Nội kiểm toán.

Đại hội đã nhất trí thông qua với số biểu quyết đồng ý 7.181.508 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần hiện diện.

## ĐIỀU 3 – Phương án phân phối lợi nhuận năm 2010:

Sau khi điều chỉnh giảm tỷ lệ trích Quỹ khen thưởng và Phúc lợi từ 8% xuống còn 5%, tăng tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2010 từ 23% lên 30%. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2010 cụ thể như sau:

STT	CHỈ TIÊU	NĂM 2010
1	<b>TỔNG LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ</b>	<b>57,621,829,498</b>
2	THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP	14,408,457,373
3	<b>LỢI NHUẬN SAU THUẾ THU NHẬP DN (1-2)</b>	<b>43,213,372,125</b>
	<b>DỰ KIẾN PHÂN PHỐI</b>	
4	THƯỜNG HĐQT, CÁN BỘ, BỘ MÁY ĐIỀU HÀNH LỢI NHUẬN VƯỢT KẾ HOẠCH 20% x(57.621.829.498 Đ - 48.600.000.000 Đ)	1,804,365,900
5	THÙ LAO HĐQT VÀ BKS KHÔNG TRỰC TIẾP ĐIỀU HÀNH	317,818,750
	<b>LỢI NHUẬN CÒN LẠI (3-4-5)</b>	<b>41,091,187,475</b>
6	- QUỸ DỰ DỰ TRỮ BẮT BUỘC (5%)	2,054,559,374
7	- QUỸ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN (TỐI THIỂU 15%)	6,163,678,121
8	- QUỸ KHEN THƯỞNG VÀ PHÚC LỢI (3%KT + 2%PL)	2,054,559,374
9	- CỔ TỨC 30%	24,402,483,000
10	- CHƯƠNG TRÌNH ESOP 1,5% VỐN ĐIỀU LỆ	1,220,000,000
11	<b>LỢI NHUẬN CÒN LẠI ĐƯỢC PHÂN PHỐI NHƯ SAU</b>	<b>5,195,907,607</b>
	- BỔ SUNG QUỸ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	5,195,907,607
12	<b>LỢI NHUẬN ĐƯỢC PHÂN BỐ QUỸ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN (7+11)</b>	<b>11,359,585,728</b>

Đại hội đã nhất trí thông qua với số biểu quyết đồng ý 7.181.508 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần hiện diện.

**ĐIỀU 4 – Nhất trí thông qua Báo cáo chi trả tiền lương kinh doanh, thù lao HĐQT, BKS năm 2010 và Phương án chi trả tiền lương kinh doanh, thù lao HĐQT và BKS năm 2011.**

**Riêng năm 2011:**

**4.1. Quỹ tiền lương:** Quỹ tiền lương gắn theo doanh số và lợi nhuận. Yêu cầu: Phải thực hiện được mục tiêu lợi nhuận mới được hưởng đơn giá tiền lương 77 đồng/1000 đồng doanh thu.

CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH 2011
Doanh thu	VNĐ	450.000.000.000
Đơn giá tiền lương/1000đ doanh thu	VNĐ	77

Quý tiền lương 2011 được xác định căn cứ theo đơn giá tiền lương trên và doanh thu thực hiện năm 2011.

#### **4.2. Thù lao Hội đồng quản trị:**

Thù lao HĐQT được gắn với kết quả và hiệu quả kinh doanh, HĐQT phải làm tốt các công tác quản trị doanh nghiệp, lãnh đạo công ty hoàn thành kế hoạch SXKD, kế hoạch lợi nhuận. Tỷ lệ chi trả thù lao HĐQT được tính bằng 1,5% lợi nhuận trước thuế. Cuối năm căn cứ vào lợi nhuận thực hiện và tỷ lệ trích trên để quyết toán thù lao HĐQT. Phương thức phân phối thù lao chia đều cho các thành viên HĐQT.

#### **4.3. Thưởng, phạt:**

Nếu lợi nhuận vượt kế hoạch và đảm bảo các chỉ số ROE, EPS đều tăng trưởng từ 10% trở lên thì thưởng cho bộ máy điều hành và cán bộ 20% số lợi nhuận vượt kế hoạch. Nếu lợi nhuận hụt thì phạt với tỷ lệ tương ứng. Tiền thưởng được trừ vào lợi nhuận sau thuế.

#### **4.4. Thù lao Ban Kiểm soát:**

Trên cơ sở quy mô kinh doanh năm 2011, công việc của BKS, thù lao BKS năm 2011 là: **100.000.000 đồng.**

#### **4.5. Thanh toán, hạch toán:**

- Căn cứ mức thù lao HĐQT, BKS được Đại hội thông qua, trong năm tạm ứng, sau khi có Quyết toán tài chính năm sẽ tính toán chi trả tiếp số thưởng, phạt, thù lao còn lại.

- Thù lao HĐQT, BKS của thành viên kiêm nhiệm thì tính vào chi phí kinh doanh, thù lao HĐQT, BKS của thành viên không kiêm nhiệm được trừ vào lợi nhuận sau thuế. Tiền thưởng cho bộ máy điều hành do thực hiện vượt lợi nhuận kế hoạch được trừ vào lợi nhuận sau thuế.

*Đại hội đã nhất trí thông qua với số biểu quyết đồng ý 7.181.508 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần hiện diện.*

#### **ĐIỀU 5 – Nhất trí thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2010.**

*Đại hội đã nhất trí thông qua với số biểu quyết đồng ý 7.181.508 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần hiện diện.*

#### **ĐIỀU 6 – Nhất trí thông qua Tờ trình thực hiện chương trình phúc lợi thưởng bằng cổ phiếu cho CBCNV (ESOP - Employee Stock Ownership Plan) năm 2010 và tăng vốn Điều lệ năm 2011 do thực hiện chương trình ESOP.**

**6.1. Số lượng cổ phiếu cho chương trình ESOP năm 2010 thực hiện:** 122.000 cổ phần, (bằng 1,5% vốn Điều lệ hiện hành: 81.341.610.000 đồng), mệnh giá 1 cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu, là loại cổ phiếu phổ thông hạn chế chuyển nhượng sau 5 năm. Đối tượng là các chuyên gia công nghệ, CBCNV trong bộ máy điều hành, cán bộ nhân viên có đóng góp và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

Mệnh giá cổ phiếu thưởng: 10.000 đ/ cổ phiếu.

Trị giá cổ phiếu thưởng: 1.220.000.000 đồng.

Nguồn tài trợ cho chương trình: được trích từ lợi nhuận sau thuế năm 2010, số tiền là: 1.220.000.000 đồng (Một tỷ hai trăm hai mươi triệu đồng).

Thời gian tiến hành thưởng cho thành viên ESOP 2010: Sau khi ĐHCĐ phê chuẩn sẽ tiến hành thưởng ngay vào cuối Quý I năm 2011.

#### **6.2. Tăng vốn Điều lệ do thực hiện chương trình ESOP 2010:**

Căn cứ Thông tư số 18/2007/TT-BTC ngày 13/3/2007 của Bộ Tài Chính hướng dẫn việc mua, bán lại cổ phiếu và một số trường hợp phát hành thêm cổ phiếu của công ty đại chúng do việc thực hiện

chương trình cổ phiếu thưởng năm 2010 như đã trình bày trên nên công ty phải tăng vốn Điều lệ. Vốn điều lệ tăng thêm chính là số cổ phần phát hành thêm để thưởng cho cán bộ nhân viên: 122.000 cổ phần. Trị giá: 1.220.000.000 đồng. (Một tỷ hai trăm hai mươi triệu đồng):

Vốn điều lệ hiện tại:	81.341.610.000 đồng.
Vốn điều lệ tăng do thực hiện chương trình ESOP 2010:	1.220.000.000 đồng.
Vốn điều lệ mới:	82.561.610.000 đồng.

### **6.3. Thực hiện niêm yết và đăng ký lưu ký bổ sung:**

Sau khi thực hiện phát hành cổ phiếu thưởng và tăng vốn điều lệ do thực hiện chương trình cổ phiếu thưởng năm 2010. Ủy quyền cho HĐQT tiếp tục thực hiện triển khai các công việc cần thiết đồng thời tiến hành niêm yết và đăng ký lưu ký bổ sung cổ phiếu thưởng năm 2009 và 2010.

*Đại hội đã nhất trí thông qua với số biểu quyết đồng ý 7.181.508 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần hiện diện.*

### **ĐIỀU 7 – Nhất trí thông qua chấp thuận Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc.**

*Đại hội đã nhất trí thông qua với số biểu quyết đồng ý 6.434.608 cổ phần, chiếm 89,60% số cổ phần hiện diện. Số cổ phần Không đồng ý: 746.900 cổ phần, tỷ lệ 10,40% cổ phần hiện diện.*

### **ĐIỀU 8 – Nhất trí ủy quyền cho HĐQT lựa chọn 1 trong 3 đơn vị kiểm toán: công ty TNHH Deloitte Việt Nam, công ty TNHH BDO Việt Nam, công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn tài chính Kế toán và Kiểm toán – AASC kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2011 của công ty.**

*Đại hội đã nhất trí thông qua với số biểu quyết đồng ý 7.181.508 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần hiện diện.*

### **ĐIỀU 9 – Bầu cử bổ sung thành viên Ban Kiểm soát:**

#### **9.1. Đại hội nhất trí miễn nhiệm 02 thành viên Ban Kiểm soát là:**

1. Ông. Nguyễn Hải Thọ - Trưởng Ban kiểm soát.
2. Ông. Nguyễn Anh Tuấn – Thành viên Ban Kiểm soát.

#### **9.2. Đại hội đã bầu bổ sung 02 thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2007 – 2012. Danh sách trúng cử:**

1. Ông/bà **Cao Duy Hà** đạt tỷ lệ 98,04% tổng số phiếu bầu (7.018.057 CP/ 7.158.349CP).
2. Ông/bà **Lưu Hồ Thủy** đạt tỷ lệ 101,96% tổng số phiếu bầu (7.298.641 CP/ 7.158.349 CP).

*Đại hội đã nhất trí thông qua kết quả bầu cử với số biểu quyết đồng ý 7.181.508 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần hiện diện.*

### **ĐIỀU 10 – Nhất trí thành lập 3 công ty TNHH 1 thành viên 100% vốn thuộc công ty CP Giống cây trồng trung ương trên cơ sở chuyển đổi và đổi tên 3 xí nghiệp: xí nghiệp Giống cây trồng TW Ba Vì, xí nghiệp Giống cây trồng TW Định Tường – Thanh Hóa, xí nghiệp Giống cây trồng TW Đồng Văn – Hà Nam thành:**

1. Công ty TNHH 1 thành viên Giống cây trồng trung ương Ba Vì.
2. Công ty TNHH 1 thành viên Giống cây trồng trung ương Thanh Hóa.
3. Công ty TNHH 1 thành viên Giống cây trồng trung ương Hà Nam.

Về cơ chế hoạt động là đơn vị trực thuộc công ty cổ phần Giống cây trồng trung ương, 100% vốn điều lệ thuộc công ty CP Giống cây trồng trung ương.

*Đại hội đã nhất trí thông qua với số biểu quyết đồng ý 7.181.508 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần hiện diện.*

**ĐIỀU 11** – Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát công ty có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

**ĐIỀU 12** – Đại hội đã biểu quyết 100% tán thành thông qua toàn văn Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2011 công ty cổ phần Giống cây trồng trung ương.

**TM/ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

**CHỦ TỌA ĐOÀN**  
**CÔNG TY**  
**CỔ PHẦN**  
**GIỐNG CÂY TRỒNG**  
**TRUNG ƯƠNG**  
**Q. ĐÔNG ĐÀ - TP. HÀ NỘI**  
**S.Đ.K.H.Đ. - 010628.C.T.C.P.**



**TRẦN KIM LIÊN**